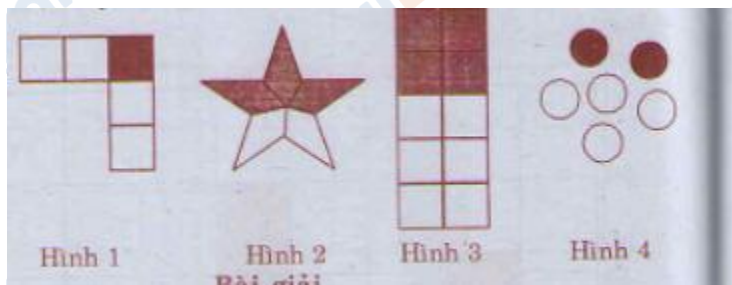


Hướng dẫn giải các bài tập 1, 2, 3, 4, 5 trang 166, 167: Ôn tập về phân số sách giáo khoa Toán lớp 4 giúp các em học sinh ôn tập nắm chắc các dạng bài tập quy đồng, rút gọn phân số, sắp xếp số thứ tự các phân số. Kính mời thầy cô cùng các em học sinh tham khảo:

Giải bài 1 SGK Toán lớp 4 trang 166

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

$\frac{2}{5}$ là phân số chỉ phần đã tô màu của hình nào?



- A. Hình 1
- B. Hình 2
- C. Hình 3
- D. Hình 4

Đáp án:

Phân số chỉ phần đã tô màu của hình 1 là $\frac{1}{6}$

Phân số chỉ phần đã tô màu của hình 2 là $\frac{3}{5}$

Phân số chỉ phần đã tô màu của hình 3 là $\frac{2}{9}$

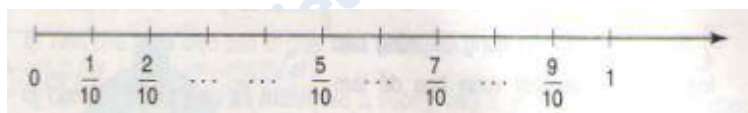
Phân số chỉ phần đã tô màu của hình 4 là $\frac{2}{5}$

Vậy $\frac{2}{5}$ là phân số chỉ phần đã tô màu của hình 4.

Chọn đáp án C.

Giải Toán lớp 4 trang 167 bài 2 SGK

Viết tiếp phân số thích hợp vào chỗ chấm:

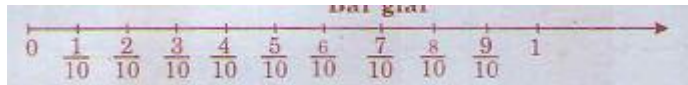


Phương pháp giải:

Quan sát hình vẽ và điền phân số thích hợp vào chỗ chấm.

Đáp án:

Các em điền phân số thích hợp vào trục số như sau:



Giải Toán lớp 4 bài 3 trang 167 SGK

Rút gọn các phân số:

$$\frac{12}{18}; \frac{4}{40}; \frac{18}{24}; \frac{20}{35}; \frac{60}{12}$$

Phương pháp giải:

Khi rút gọn phân số có thể làm như sau:

- Xét xem tử số và mẫu số cùng chia hết cho số tự nhiên nào lớn hơn .
- Chia tử số và mẫu số cho số đó.

Cứ làm như thế cho đến khi nhận được phân số tối giản.

Đáp án

$$\frac{12}{18} = \frac{12 : 6}{18 : 6} = \frac{2}{3}; \quad \frac{4}{40} = \frac{4 : 4}{40 : 4} = \frac{1}{10};$$

$$\frac{18}{24} = \frac{18 : 6}{24 : 6} = \frac{3}{4}; \quad \frac{20}{35} = \frac{20 : 5}{35 : 5} = \frac{4}{7};$$

$$\frac{60}{12} = \frac{60 : 12}{12 : 12} = \frac{5}{1} = 5.$$

Giải bài tập Toán lớp 4 bài 4 SGK trang 167

Quy đồng mẫu số các phân số:

a) $\frac{2}{5}$ và $\frac{3}{7}$

b) $\frac{4}{15}$ và $\frac{6}{45}$

c) $\frac{1}{2}$; $\frac{1}{5}$ và $\frac{1}{3}$

Phương pháp giải:

Khi quy đồng mẫu số hai phân số có thể làm như sau:

- Lấy tử số và mẫu số của phân số thứ nhất nhân với mẫu số của phân số thứ hai.
- Lấy tử số và mẫu số của phân số thứ hai nhân với mẫu số của phân số thứ nhất.

Đáp án:

a) Chọn mẫu số chung là $5 \times 7 = 35$.

$$\text{Ta có: } \frac{2}{5} = \frac{2 \times 7}{5 \times 7} = \frac{14}{35}; \frac{3}{7} = \frac{3 \times 5}{7 \times 5} = \frac{15}{35}$$

b) Chọn mẫu số chung là 45:

$$\text{Ta có: } \frac{4}{15} = \frac{4 \times 3}{15 \times 3} = \frac{12}{45}; \text{ Giữ nguyên phân số } \frac{6}{45}.$$

Vậy quy đồng mẫu số hai phân số $\frac{4}{15}$ và $\frac{6}{45}$ ta được hai phân số $\frac{12}{45}$ và $\frac{6}{45}$.

$$\text{Hoặc: } \frac{6}{45} = \frac{6 : 3}{45 : 3} = \frac{2}{15}; \text{ Giữ nguyên phân số } \frac{4}{15}.$$

Vậy quy đồng mẫu số hai phân số $\frac{4}{15}$ và $\frac{6}{45}$ ta được hai phân số $\frac{4}{15}$ và $\frac{2}{15}$.

c) Chọn mẫu số chung là $2 \times 5 \times 3 = 30$

$$\frac{1}{2} = \frac{1 \times 15}{2 \times 15} = \frac{15}{30}; \frac{1}{5} = \frac{1 \times 6}{5 \times 6} = \frac{6}{30}; \frac{1}{3} = \frac{1 \times 10}{3 \times 10} = \frac{10}{30}.$$

Vậy quy đồng mẫu số ba phân số $\frac{1}{2}; \frac{1}{5}$ và $\frac{1}{3}$ ta được ba phân số $\frac{15}{30}; \frac{6}{30};$ và $\frac{10}{30}$.

Giải Toán bài 5 SGK lớp 4 trang 167

Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:

$$\frac{1}{3}; \frac{1}{6}; \frac{5}{2}; \frac{3}{2}$$

Đáp án:

Nhận xét:

$$\frac{1}{3} < 1; \frac{1}{6} < 1 \text{ và } \frac{1}{6} < \frac{1}{3};$$

$$\frac{5}{2} > 1; \frac{3}{2} > 1 \text{ và } \frac{3}{2} < \frac{5}{2}.$$

$$\text{Do đó } \frac{1}{6} < \frac{1}{3} < \frac{3}{2} < \frac{5}{2}.$$

Vậy các phân số đã cho xếp theo thứ tự tăng dần là: $\frac{1}{6}; \frac{1}{3}; \frac{3}{2}; \frac{5}{2}$.